

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Đợt: HK 1 (2021 - 2022)

Môn học phần: 0211002065 - Cơ học
xây dựng

Ngày thi: 19/02/2021

Giờ thi:

Nhóm:

Phòng:

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Mã LHP	Ký tên	Điểm		Ghi chú
							Bảng số	Bảng chữ	
1	21001211	Ngô Nhân	Âu	27/01/2003	21C1-KXD1		5.5	Năm chấm năm	
2	21003703	Nguyễn Chí	Cường	21/02/2003	21C1-KXD1		5.5	Năm chấm năm	
3	21002761	Trần Thế	Đang	11/04/2003	21C1-KXD1		5.5	Năm chấm năm	
4	21003720	Phan Văn	Đông	04/07/2003	21C1-KXD1		5.0	Năm	
5	21003183	Lê Minh	Đức	12/09/2002	21C1-KXD1		6.0	Sáu	
6	21003200	Phú Đình	Hào	03/02/2003	21C1-KXD1		5.5	Năm chấm năm	
7	21003495	Phan Nhân	Hậu	18/06/2003	21C1-KXD1		8.5	Tám chấm năm	
8	21000787	Lê Huy	Hoàng	17/10/2003	21C1-KXD1		7.0	Bảy	
9	21001358	Nguyễn Minh	Hoàng	14/06/2003	21C1-KXD1		5.0	Năm	
10	21004563	Võ Phi	Hoàng	12/03/2003	21C1-KXD1				
11	21001310	Phạm Quốc	Huy	24/12/2003	21C1-KXD1		8.5	Tám chấm năm	
12	21003255	Phạm Hoàng	Khánh	26/09/2002	21C1-KXD1		5.5	Năm chấm năm	
13	21000834	Nguyễn Thanh	Khoa	27/01/2003	21C1-KXD1		5.5	Năm chấm năm	
14	21002579	Trần Võ Anh	Khương	05/09/2003	21C1-KXD1		5.0	Năm	
15	21000788	Tài Quốc	Kiệt	13/07/2003	21C1-KXD1		5.0	Năm	
16	21002614	Trần Thúc	Kiệt	10/04/2003	21C1-KXD1		2.5	Hai chấm năm	
17	21003880	Đỗ Ngọc	Ky	16/04/2003	21C1-KXD1		6.0	Sáu	
18	21003492	Dương Minh	Mẫn	24/03/2003	21C1-KXD1		5.0	Năm	
19	21001579	Nguyễn Công Hoàng	Nam	02/03/2003	21C1-KXD1		5.0	Năm	
20	21004546	Nguyễn Đại	Nghĩa	10/09/2002	21C1-KXD1		5.0	Năm	
21	21001348	Nguyễn Văn	Nghĩa	30/09/2003	21C1-KXD1		5.0	Năm	
22	21003266	Bùi Hữu	Nhân	30/07/2001	21C1-KXD1		5.5	Năm chấm năm	
23	21001012	Nguyễn Hoàng	Phúc	11/06/2003	21C1-KXD1		5.0	Năm	
24	21000571	Nguyễn Tiến	Phước	14/11/2003	21C1-KXD1		5.5	Năm chấm năm	
25	21001862	Lê Minh	Quân	04/11/2000	21C1-KXD1		5.0	Năm	
26	21004675	Nguyễn Thanh	Sơn	24/04/1993	21C1-KXD1		6.0	Sáu	
27	21000721	Phạm Thanh	Tâm	03/04/2002	21C1-KXD1		5.5	Năm chấm năm	
28	21000447	Phan Quốc	Thái	04/12/2003	21C1-KXD1		5.0	Năm	
29	21001760	Bùi Quang	Thắng	10/09/2003	21C1-KXD1		5.5	Năm chấm năm	
30	21002542	Phan Nguyễn Thanh	Tính	05/11/2003	21C1-KXD1		8.5	Tám chấm năm	
31	21003400	Nguyễn Thành	Trung	11/06/2003	21C1-KXD1		5.5	Năm chấm năm	
32	21000833	Trương Quang	Tuấn	18/03/2003	21C1-KXD1		5.5	Năm chấm năm	
33	21003696	Lê Trần Hoàng	Vương	29/11/2003	21C1-KXD1		5.0	Năm	

34									
35									
36									
37									
38									

Ghi chú:

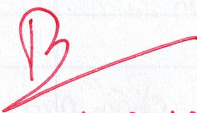
Danh sách gồm 70 sinh viên.

Số dự kiểm tra là _____ sinh viên.

Số vắng kiểm tra là _____ sinh viên.

Cán bộ chấm thi 1
(Ký và ghi rõ họ tên)

Cán bộ chấm thi 2
(Ký và ghi rõ họ tên)


01/03/2020
Phan Đức Duy

TP. HCM, ngày tháng năm 20.....

Trưởng khoa
(Ký và ghi rõ họ tên)